TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2023/QĐCNTTLH	*Hải An, ngày 02 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Đồng T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 20 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Đồng T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Vũ Thị T, sinh năm: 1981; địa chỉ: Tổ dân phố số 9, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Anh Nguyễn Đồng T, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số 130/173 H, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 02 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày ngày 14 tháng 02 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Nguyễn Đồng T thuận tình ly hôn (đăng ký kết hôn ngày 01/6/2005 tại Ủy ban nhân dân phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng; Số 44; Quyển số 07).

- Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 26/9/2005 và Nguyễn Vũ Bình Minh, sinh ngày 19/5/2008 cho chị Vũ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T và anh T cùng xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Thuận